

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 139-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016- 2020

Thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường (Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016); Nghị quyết số 139-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016- 2020 (Nghị quyết số 139-NQ/TU ngày 01/9/2016); Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 139-NQ/TU ngày 01/9/2016 và Kế hoạch số 35-KH/HU ngày 11/10/2016 của Huyện ủy Lục Ngạn về việc thực hiện Nghị quyết số 139-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy; UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ, tiến độ và phân công trách nhiệm cho các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn để triển khai thực hiện đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 139-NQ/TU ngày 01/9/2016, Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016, Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 35-KH/HU ngày 11/10/2016 của Huyện ủy Lục Ngạn.

2. Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn xác định việc thực hiện Nghị quyết là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên hàng năm. Gắn việc chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và của các xã, thị trấn; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng và tiến độ kế hoạch đã đề ra.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2020

- 100% khu, cụm công nghiệp đầu tư mới phải có hệ thống xử lý nước thải đạt quy chuẩn môi trường trước khi đi vào hoạt động.
- Có ít nhất 1/3 cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung (Cụm công nghiệp Mỹ An).
- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải khu vực nông thôn đạt 60% trở lên.
- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải khu vực đô thị đạt 95% trở lên.

- Hoàn thành việc xử lý 100% cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn huyện (bãi rác thải đô thị huyện Lục Ngạn tại khu vực Đèo Váng, xã Biên Sơn).

- Hoàn thành việc xây dựng 01 khu xử lý rác thải tập trung mới của huyện; ít nhất 06 xã có khu xử lý rác thải tập trung cấp xã.

- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt trên 95%; tỷ lệ dân số khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 90%.

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 36% trở lên (không tính cây ăn quả trồng trên đất lâm nghiệp).

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Chú trọng phòng ngừa, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động sản xuất công nghiệp

1.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản; tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, đôn đốc các chủ dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sau khi kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đã được xác nhận.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó tập trung vào các cụm công nghiệp, các doanh nghiệp, cơ sở có ngành nghề sản xuất phát sinh nguồn chất thải gây ô nhiễm môi trường (khai thác và chế biến khoáng sản, chăn nuôi, chế biến nông sản,...). Kiên quyết không cho phép hoạt động đối với những doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đã bị xử phạt nhiều lần nhưng không xây dựng lộ trình khắc phục, không xây dựng vận hành hệ thống xử lý chất thải theo quy định.

1.2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Thực hiện nghiêm việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh; nhất là đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện; ngành nghề có phát sinh nhiều chất thải ra môi trường.

1.3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Rà soát, kiểm tra việc tuân thủ quy hoạch xây dựng chi tiết đối với các dự án đầu tư, dự án có tác động đến môi trường; quản lý chặt chẽ hoạt động cấp phép xây dựng; thẩm định, xem xét các công nghệ sử dụng trong hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định.

1.4. Công an huyện

- Tăng cường hoạt động đấu tranh, phòng chống tội phạm về môi trường, xử lý nghiêm các sai phạm, nhất là đối với các cơ sở, doanh nghiệp có phát sinh nhiều chất thải có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao (chăn nuôi, khai thác và chế biến khoáng sản, y tế,...), vi phạm nghiêm trọng về bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

1.5. UBND các xã, thị trấn

- Hàng năm, rà soát, thông kê các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường; đồng thời đôn đốc các chủ dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh hoàn thiện các thủ tục về môi trường theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hộ cá thể ở khu vực trong và ngoài làng nghề thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền. Nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn mà không được phát hiện, giải quyết kịp thời thì Chủ tịch UBND xã phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện.

2. Tập trung giải quyết tốt vấn đề thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt khu vực nông thôn

2.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt “Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2015 – 2020” trên địa bàn (Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 31/3/2015); chỉ đạo các xã thành lập các tổ, đội vệ sinh môi trường tại các thôn, bản trên địa bàn; xây dựng các điểm trung chuyển, tập kết rác thải tạm thời tại các thôn, bản; tổ chức thu phí vệ sinh môi trường và việc duy trì hoạt động của các tổ, đội do UBND các xã thành lập.

- Đôn đốc các công ty, hợp tác xã vệ sinh môi trường trên địa bàn trong việc thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; hàng năm, đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị và tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí hỗ trợ cho các công ty, hợp tác xã và UBND các xã.

2.2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp, bảo quản nông sản, thức ăn và thuốc phòng trừ dịch bệnh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, giết mổ, tiêu hủy gia súc, gia cầm; cải thiện điều kiện vệ sinh chuồng trại chăn nuôi ở nông thôn.

- Đôn đốc đơn vị quản lý công trình thủy lợi phối hợp với UBND các xã thường xuyên thu gom, xử lý rác, khơi thông dòng chảy tại các tuyến kênh, mương thủy lợi. Tăng cường giám sát, kiểm tra, phát hiện, phối hợp với cơ quan chuyên môn của huyện, UBND các xã, thị trấn xử lý kịp thời các trường hợp vớt đổ rác thải, xác động vật chế xuống kênh, mương thủy lợi và các hồ chứa gây ô nhiễm môi trường.

2.3. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2015 – 2020; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 31/7/2015 của UBND huyện Lục Ngạn về việc triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch giao chỉ tiêu thu phí vệ sinh môi trường cho các xã thực hiện.

2.4. UBND các xã, thị trấn

- Thành lập các tổ, đội vệ sinh môi trường tại các thôn; xây dựng các điểm trung chuyển, tập kết rác thải tạm thời tại các thôn, bản; tổ chức thu phí vệ sinh môi trường và hàng năm bố trí kinh phí duy trì hoạt động của các tổ, đội do UBND xã thành lập (thực hiện theo lộ trình tại Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 31/7/2015 của UBND huyện Lục Ngạn về thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải khu vực nông thôn); hàng năm, tổ chức phát động các cuộc tổng vệ sinh môi trường tại các khu vực đường làng, ngõ xóm, thu gom rác thải tồn lưu tại các ao, hồ, kênh, mương; xử lý nghiêm các trường hợp vứt đổ rác thải, xác động vật chết xuống ao, hồ, kênh, mương và nơi công cộng không đúng nơi quy định.

- Rà soát, quản lý, yêu cầu các cơ sở chăn nuôi, chế biến thực phẩm trong các khu dân cư, làng nghề phải xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải; định kỳ 6 tháng/lần, tổ chức nạo vét hệ thống cống, rãnh, thu gom nước thải sinh hoạt, chăn nuôi, kênh, mương, ao, hồ ở khu vực nông thôn, làng nghề; chấm dứt tình trạng xả rác thải ra nơi công cộng.

- Rà soát, đưa nội dung vệ sinh môi trường vào các quy chế, hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố và khu dân cư.

3. Khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, từng bước cải thiện môi trường

3.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai thực hiện việc xử lý ô nhiễm môi trường tại bãi rác thải đô thị huyện Lục Ngạn tại khu vực Đèo Vàng, xã Biên Sơn xong trước tháng 8/2017.

- Kiểm tra, đôn đốc các Doanh nghiệp đã được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn lập Đề án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các Doanh nghiệp sau khi Đề án được phê duyệt; tăng cường chỉ đạo công tác thu gom, xử lý rác thải khu vực thị trấn Chũ.

3.2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện tham mưu cho UBND huyện hoàn thiện các thủ tục pháp lý theo quy định để thực hiện xây dựng các hệ thống xử lý chất thải tại bãi rác đô thị huyện Lục Ngạn tại khu vực Đèo Vàng, xã Biên Sơn và bãi rác mới của huyện tại xã Tân Hòa; hướng dẫn các xã trong việc quy hoạch xây dựng các khu xử lý rác thải cấp xã.

3.3. Phòng Y tế

Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện nghiêm việc thu gom, xử lý nước thải, chất thải y tế theo quy định của pháp luật.

3.4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi tập trung, quy mô hộ gia đình cải thiện điều kiện vệ sinh chăn nuôi, xử lý nước thải, chất thải phát sinh gây ô nhiễm môi trường.

3.5. UBND các xã, thị trấn

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý theo thẩm quyền đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn. Chú trọng tại các làng nghề. Nếu xã nào để xảy ra tình trạng gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mà không có biện pháp xử lý kịp thời thì Chủ tịch UBND xã phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Đầu tư xây dựng công trình bảo vệ môi trường

4.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng của huyện triển khai quy hoạch, xây dựng bãi chôn lấp rác thải mới của huyện tại xã Tân Hoa; công trình xử lý môi trường tại bãi rác thải đô thị huyện Lục Ngạn tại khu vực Đèo Váng, xã Biên Sơn. Đôn đốc các xã quy hoạch xây dựng bãi chôn lấp rác thải, lắp đặt lò đốt rác cấp xã.

4.2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Rà soát quy hoạch xây dựng, tham mưu cho UBND huyện hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết để triển khai xây dựng bãi rác mới của huyện tại xã Tân Hoa; công trình xử lý môi trường tại bãi rác thải đô thị huyện Lục Ngạn tại khu vực Đèo Váng, xã Biên Sơn; hướng dẫn các xã trong công tác quy hoạch xây dựng bãi rác, lắp đặt lò đốt rác thải cấp xã, xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa tại các thôn, bản trên địa bàn các xã; tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các cụm công nghiệp trên địa bàn (Cụm công nghiệp Trại Ba, xã Quý Sơn; Cụm công nghiệp Cầu Đất, xã Phượng Sơn; Cụm công nghiệp Mỹ An) xây dựng hệ thống xử lý môi trường đảm bảo theo quy hoạch, đạt tiêu chuẩn môi trường.

4.3. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Bố trí kinh phí để đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường trên địa bàn.

4.4. UBND các xã, thị trấn

- Đầu tư xây dựng bãi chôn lấp rác thải cấp xã xong trước năm 2020. Riêng đối với 06 xã gồm: Phượng Sơn, Mỹ An, Kiên Thành, Giáp Sơn, Hồng Giang, Tân Hoa hoàn thành việc xây dựng, lắp đặt lò đốt rác thải cấp xã xong trước tháng 12/2018.

- Xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn theo đúng quy hoạch nông thôn mới đã được phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành của huyện căn cứ nội dung Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến tới cán bộ, đảng viên và nhân dân về nội dung của Kế hoạch và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/10) báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Bố trí kinh phí đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường. Hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm để chi trả cho cán bộ hợp đồng làm công tác bảo vệ môi trường

ở cấp huyện, cấp xã; đề xuất lập dự toán hàng năm để phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, khoáng sản.

3. Phòng Nội vụ: Tham mưu cho UBND huyện xây dựng phương án sử dụng lao động hợp đồng cho cơ quan chuyên môn của huyện và UBND các xã, thị trấn về bảo vệ môi trường; hàng năm tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác bảo vệ môi trường.

4. Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện: Tăng cường công tác tuyên truyền về môi trường; phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch tuyên truyền về bảo vệ môi trường sâu rộng trong các ngành, các cấp và toàn thể quần chúng nhân dân.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xây dựng trong trào toàn dân bảo vệ môi trường; phát triển các phong trào quần chúng tham gia bảo vệ môi trường; phát triển các mô hình cộng đồng dân cư tự quản trong hoạt động bảo vệ môi trường.

6. UBND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch của UBND huyện và tình hình thực tế của địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn gửi về UBND huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 20/12/2016.

7. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng năm (trước ngày 30/10) tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (b/c);
- Văn phòng Huyện ủy;
- Công an huyện,
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Sở Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMT Tổ quốc và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Bá Thành